

Số: 33 /QĐ-GĐB

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Gói thầu số 03 - Mua thuốc generic thuộc danh mục đấu thầu tập trung quốc gia cho 13 tỉnh, thành phố, bao gồm: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH BẢO HIỂM Y TẾ VÀ THANH TOÁN ĐA TUYỂN KHU VỰC PHÍA BẮC

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-CP ngày 07/7/2016 của Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2016; Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 06/9/2017 của Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8 năm 2017;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu;

Căn cứ Quyết định số 416/QĐ-BHXH ngày 01/03/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giám định bảo hiểm y tế và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Bắc;

Căn cứ Quyết định số 1131/QĐ-BHXH ngày 25/9/2018 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc năm 2019-2020 thuộc danh mục thuốc đấu thầu tập trung quốc gia do Bảo hiểm xã hội Việt Nam thí điểm tổ chức thực hiện đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 73/QĐ-GĐB ngày 14/12/2018, Quyết định số 81/QĐ-GĐB ngày 27/12/2018 của Giám đốc Trung tâm Giám định bảo hiểm y tế và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Bắc về việc phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu theo mặt hàng đợt 1, đợt 2 Gói thầu số 03 - Mua thuốc generic thuộc danh



mục đấu thầu tập trung quốc gia cho 13 tỉnh, thành phố, bao gồm: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc năm 2019-2020 thuộc danh mục thuốc đấu thầu tập trung quốc gia do Bảo hiểm xã hội Việt Nam thí điểm tổ chức thực hiện đấu thầu;

Xét đề nghị của Tổ Chuyên gia tại Tờ trình số 66/TTr-CGĐT ngày 04/4/2019 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu lần 5 và đề nghị của Tổ Thẩm định tại Báo cáo số 41/BC-GĐB-TTĐ ngày 08/4/2019 về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu (lần 5) Gói thầu số 03 - Mua thuốc generic thuộc danh mục đấu thầu tập trung quốc gia cho 13 tỉnh, thành phố, bao gồm: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc năm 2019-2020 thuộc danh mục thuốc đấu thầu tập trung quốc gia do Bảo hiểm xã hội Việt Nam thí điểm tổ chức thực hiện đấu thầu, gồm các nội dung sau:

- Tổng số mặt hàng thuốc trúng thầu: 04 mặt hàng.

- Tổng giá trị phê duyệt trúng thầu: 132.644.793.030 đồng (*bằng chữ: Một trăm ba mươi hai tỷ, sáu trăm bốn mươi bốn triệu, bảy trăm chín mươi ba nghìn, không trăm ba mươi đồng*).

TT	Tên nhà thầu	Số lượng mặt hàng trúng thầu	Giá trị trúng thầu	Danh mục chi tiết
1	Công ty cổ phần Thương mại Dược phẩm Hà Lan	01	35.622.969.030	PL kèm theo
2	Công ty cổ phần Dược phẩm TENAMYD	01	38.712.975.000	PL kèm theo
3	Công ty cổ phần Thương mại và Dược phẩm Ngọc Thiện	01	24.986.241.000	PL kèm theo
4	Công ty cổ phần Dược phẩm VIPHARCO	01	33.322.608.000	PL kèm theo
Tổng cộng		04	132.644.793.030	

- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định trên cơ sở thỏa thuận khung.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày ký hợp đồng đến hết ngày 31/12/2020.

- Nguồn vốn: Kinh phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.



Điều 2. Giá trúng thầu đã bao gồm tất cả các chi phí liên quan để thực hiện gói thầu như chi phí vận chuyển, bảo quản, bảo hành thuốc và các loại thuế phí theo quy định.

Điều 3. Phòng Quản lý đấu thầu thuốc - Vật tư y tế có trách nhiệm công khai kết quả lựa chọn nhà thầu; tổ chức ký kết thỏa thuận khung với các Nhà thầu trúng thầu và thực hiện các nội dung khác của quy trình đấu thầu theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Các Ông/Bà Phó Giám đốc, Trưởng phòng Quản lý đấu thầu thuốc - Vật tư y tế, Chánh Văn phòng thuộc Trung tâm Giám định bảo hiểm y tế và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Bắc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.!

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- PTGD Phạm Lương Sơn (để b/c);
- Lưu: VP, TCG, TTD, QLĐT.

GIÁM ĐỐC



Đương Tuấn Đức



PHỤ LỤC

GÓI THẦU SỐ 03: DANH SÁCH NHÀ THẦU - MẶT HÀNG TRÚNG THẦU - Lần 5

Kem theo Quyết định số 33 /QĐ-GDB ngày 12/4/2019 của Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Bắc



STT theo HSM	STT theo HSM T	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Quy cách đóng gói, Dạng bào chế, Đường dùng	Hạn dùng (Tuổi thọ)	SĐK hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất - Nước sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Nhóm TCKT	Số lượng dự thầu	Giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch trừ đi giá trị giảm giá (nếu có)	Thành tiền (đồng)
1. Công ty cổ phần Dược phẩm TENAMYD													
1	26	Tenafotin 2000	Cefoxitin	2g	Hộp 10 lọ, Bột pha tiêm, Tiêm	36 tháng	Tenamyd Pharma	Việt Nam	Lọ	Nhóm 2	388.100	99.750	38.712.975.000
2. Công ty cổ phần Dược phẩm VIPHARCO													
2	66	Merugold I.V	Meropenem	1g	Hộp 10 lọ bột pha tiêm truyền tĩnh mạch	36 tháng	Facta Farmaceutici S.p.A	Italia	Lọ	Nhóm 1	191.070	174.400	33.322.608.000
3. Công ty cổ phần Thương mại Dược phẩm Hà Lan													
3	19	Dolisepin	Cefotaxim	2g	Hộp 10 lọ, Bột pha tiêm, Tiêm/ tiêm truyền	36 tháng	Facta Farmaceutici S.p.A	Italy	Lọ	Nhóm 1	691.735	51.498	35.622.969.030
4. Công ty cổ phần Thương mại và Dược phẩm Ngọc Thiện													
4	77	Citopcin Injection 400mg/200ml	Ciprofloxacin	400mg/ 200ml	Thùng 20 túi nhựa dẻo 200ml, Dung dịch tiêm truyền, Tiêm truyền	24 tháng	CJ HealthCare Corporation	Korea	Túi	Nhóm 2	396.607	63.000	24.986.241.000
												Tổng cộng	132.644.793.030

5/2